

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 21-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Minh và ông Nguyễn Đăng Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 08/3/2023 đối với bị cáo:

Vi Văn H, sinh năm 1999, tại tỉnh Bình Phước; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐL, xã ĐN, huyện BD, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Thôn 11, xã TN, huyện BD, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn H1 và bà Nông Thị B; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích; Bị bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay - Có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1970 – vắng mặt.

Địa chỉ: Bon ĐĐ, xã ĐN, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/12/2022, Vi Văn H đi bộ ngang qua ngã ba TV thấy nhà anh Phạm Văn Th, sinh năm 1970, thuộc bon ĐĐ, xã ĐN, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông không khóa cổng nên Vi Văn H đẩy cổng đi vào và đi theo hướng bên hông nhà để mở cửa phụ vào trong nhà (cửa phụ bằng sắt không khóa). Khi vào trong nhà Vi Văn H nhìn thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ, đen mang biển kiểm soát 48K1-097.28 để cách cửa chính khoảng 0,5m, chìa khóa xe cắm sẵn ở trong ổ khóa nên Vi Văn H dắt xe ra theo hướng cửa phụ của ngôi nhà đẩy ra sân và khởi động xe điều khiển về xã TN, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước. Sau đó, Vi Văn H tiếp tục điều khiển xe đến đoạn đường xã PS, huyện BĐ dùng tuốc nơ vít (đầu dẹp, cán bằng nhựa màu đỏ) tháo biển số xe vít vào lề đường. Đến khoảng 17 giờ 45 phút ngày 01/12/2022, anh Phạm Văn Th phát hiện mất xe nên đã trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức.

Đến khoảng 08 giờ ngày 22/12/2022, trong quá trình điều tra, kiểm soát an ninh trật tự trên địa bàn xã TN, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước, tổ tuần tra phát hiện Vi Văn H điều khiển xe mô tô không biển số nên hiệu lệnh dừng phương tiện để kiểm tra. Qua đấu tranh ban đầu Vi Văn H khai nhận chiếc xe mô tô do trộm cắp mà có. Vì vậy, Công an xã TN, huyện BĐ đã chuyển hồ sơ, tang vật đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 29/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Đức kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen biển kiểm soát 48K1-097.28 đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 01/12/2022 là 14.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 01 tháng 3 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Vi Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Văn H mức án tù 09 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2022.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển kiểm soát 48K1-097.28 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Văn Th.

Tịch thu tiêu hủy 01 tuốc nơ vít có cán nhựa, màu đỏ, phần đầu dẹp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên toà bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 01/12/2022, tại nhà anh Phạm Văn Th thuộc bon ĐĐ, xã ĐN, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông, Vi Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển kiểm soát 48K1-097.28 của anh Phạm Văn Th trị giá 14.000.000 đồng.

Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo Vi Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

2. ...”

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự chung tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung trong xã hội cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa về điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, cần chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vi Văn H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2022.

- **Về vật chứng vụ án:** Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển kiểm soát 48K1-097.28 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Văn Th.

Tịch thu tiêu hủy 01 tuốc nơ vít có cán nhựa, màu đỏ, phần đầu dẹt.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức).

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 về phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vi Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Công an huyện Tuy Đức;
- Chi cục THA DS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Xuân Triệu

